TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12-9-2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh Hường

Bà Huỳnh Thị Mỹ Trang

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Cẩm N, sinh năm: 1979

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Trần Uy Thế V, sinh năm: 1978

Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Thị Cẩm N trình bày: chị và anh Trần Uy Thế V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh V có mối quan hệ ở bên ngoài nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh

chị đã sống ly thân từ tháng 4/2019 đến nay. Hiện nay, tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh V.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung: anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh chị không có nợ chung.

- Bị đơn anh Trần Uy Thế V đã được triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử vụ án sơ thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn chị Ngô Thị Cẩm N chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Trần Uy Thế V không chấp hành các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Cẩm N. Chị Ngô Thị Cẩm N được ly hôn với anh Trần Uy Thế V. Về con chung: không có nên không giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Uy Thế V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai, nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh V là phù hợp.

Chị Ngô Thị Cẩm N có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Cẩm N và anh Trần Uy Thế V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Chị Ngô Thị Cẩm N khai cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc nguyên nhân là do anh V có mối quan hệ ở

bên ngoài nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2019 đến nay. Việc chị N và anh V không còn sống chung với nhau là có, đã được chính quyền địa phương xác nhận tại biên bản xác minh ngày 02/7/2019 (bút lục 37). Anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, cho thấy anh V thờ ơ, không muốn hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của chị N và anh V mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp với Điều 56 Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: không có nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị N trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh V đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến làm việc nên không có lời khai do vậy không giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị N trình bày anh chị không có nợ chung. Anh V đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến làm việc nên không có lời khai do vậy, không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Ngô Thị Cẩm N được ly hôn với anh Trần Uy Thế V.

2. Về con chung: không giải quyết.

3. Về tài sản chung: không giải quyết.

4. Về nợ chung: không giải quyết.

5. Về án phí: chị Ngô Thị Cẩm N phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Ngô Thị Cẩm N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 007388 ngày 02/5/2019 được tính trừ vào án phí.

Chị Ngô Thị Cẩm N và anh Trần Uy Thế V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND cấp xã;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thanh